

tịnh, bất tịnh kia cũng chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có sắc... có thể nắm bắt được, huống là có cái tịnh và bất tịnh kia! Nếu ông có khả năng tu tĩnh lự như thế là tu Tịnh lự ba-la-mật-đa.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ ấy nói những điều như thế, đó là đã tuyên thuyết Tịnh lự ba-la-mật-đa một cách chân chính.

Lại nữa Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ vì người phát tâm Vô thượng Bồ-đề, nêu giảng về Tịnh lự ba-la-mật-đa, nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Tịnh lự ba-la-mật-đa, chẳng nên quán nhãm xứ hoặc thường hoặc vô thường; chẳng nên quán nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ hoặc thường hoặc vô thường. Vì sao? Vì nhãm xứ và tự tánh của nhãm xứ là không; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ và tự tánh của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ là không; tự tánh của nhãm xứ ấy tức chẳng phải tự tánh, tự tánh của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh thì tức là Tịnh lự ba-la-mật-đa. Đối với Tịnh lự ba-la-mật-đa này, nhãm xứ chẳng thể nắm bắt được, cái thường, vô thường kia cũng chẳng thể nắm bắt được; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ đều chẳng thể nắm bắt được, cái thường, vô thường kia cũng chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có nhãm xứ... có thể nắm bắt được, huống là có cái thường và vô thường kia! Nếu ông có khả năng tu Tịnh lự như thế là tu Tịnh lự ba-la-mật-đa.

Lại nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Tịnh lự ba-la-mật-đa, chẳng nên quán nhãm xứ hoặc lạc hoặc khổ; chẳng nên quán nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ hoặc lạc hoặc khổ. Vì sao? Vì nhãm xứ và tự tánh của nhãm xứ là không; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ và tự tánh của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ là không; tự tánh của nhãm xứ ấy tức chẳng phải tự tánh, tự tánh của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh thì tức là Tịnh lự ba-la-mật-đa. Đối với Tịnh lự ba-la-mật-đa này, nhãm xứ chẳng thể nắm bắt được, cái lạc và khổ kia cũng chẳng thể nắm bắt được; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ đều chẳng thể nắm bắt được, cái lạc và khổ kia cũng chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có nhãm xứ... có thể nắm bắt được, huống là có cái lạc và khổ kia! Nếu ông có khả năng tu Tịnh lự như thế là tu Tịnh lự ba-la-mật-đa.

Lại nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Tinh lự ba-la-mật-đa, chẳng nên quán nhãnh xứ hoặc ngã hoặc vô ngã; chẳng nên quán nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ hoặc ngã hoặc vô ngã. Vì sao? Vì nhãnh xứ và tự tánh của nhãnh xứ là không; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ và tự tánh của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ là không; tự tánh của nhãnh xứ ấy tức chẳng phải tự tánh, tự tánh của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh thì tức là Tinh lự ba-la-mật-đa. Đối với Tinh lự ba-la-mật-đa này, nhãnh xứ chẳng thể nắm bắt được, cái ngã và vô ngã kia cũng chẳng thể nắm bắt được; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ đều chẳng thể nắm bắt được, cái ngã và vô ngã kia cũng chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có nhãnh xứ... có thể nắm bắt được, huống là có cái ngã và vô ngã kia! Nếu ông có khả năng tu tinh lự như thế là tu Tinh lự ba-la-mật-đa.

Lại nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Tinh lự ba-la-mật-đa, chẳng nên quán nhãnh xứ hoặc tịnh hoặc bất tịnh; chẳng nên quán nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Vì sao? Vì nhãnh xứ và tự tánh của nhãnh xứ là không; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ và tự tánh của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ là không; tự tánh của nhãnh xứ ấy tức chẳng phải tự tánh, tự tánh của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh thì tức là Tinh lự ba-la-mật-đa. Đối với Tinh lự ba-la-mật-đa này, nhãnh xứ chẳng thể nắm bắt được, cái tịnh, bất tịnh kia cũng chẳng thể nắm bắt được; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ đều chẳng thể nắm bắt được, cái tịnh, bất tịnh kia cũng chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có nhãnh xứ... có thể nắm bắt được, huống là có cái tịnh và bất tịnh kia! Nếu ông có khả năng tu tinh lự như thế là tu Tinh lự ba-la-mật-đa.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ ấy nói những điều đó là đã tuyên thuyết Tinh lự ba-la-mật-đa một cách chân chính.

Lại nữa Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ vì người phát tâm Vô thượng Bồ-dề, nên giảng về Tinh lự ba-la-mật-đa, nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Tinh lự ba-la-mật-đa, chẳng nên quán sắc xứ hoặc thường hoặc vô thường; chẳng nên quán thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ hoặc thường hoặc vô thường. Vì sao? Vì sắc xứ và tự tánh của sắc xứ là không; thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ và tự tánh của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ là không; tự tánh của sắc xứ ấy

tức chẳng phải tự tánh, tự tánh của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh thì tức là Tinh lự ba-la-mật-đa. Đối với Tinh lự ba-la-mật-đa này, sắc xứ chẳng thể nắm bắt được, cái thường, vô thường kia cũng chẳng thể nắm bắt được; thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ đều chẳng thể nắm bắt được, cái thường, vô thường kia cũng chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có sắc xứ... có thể nắm bắt được, huống là có cái thường và vô thường kia! Nếu ông có khả năng tu tinh lự như thế là tu Tinh lự ba-la-mật-đa.

Lại nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Tinh lự ba-la-mật-đa, chẳng nên quán sắc xứ hoặc lạc hoặc khổ; chẳng nên quán thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ hoặc lạc hoặc khổ. Vì sao? Vì sắc xứ và tự tánh của sắc xứ là không; thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ và tự tánh của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ là không; tự tánh của sắc xứ ấy tức chẳng phải tự tánh, tự tánh của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh thì tức là Tinh lự ba-la-mật-đa. Đối với Tinh lự ba-la-mật-đa này, sắc xứ chẳng thể nắm bắt được, cái lạc và khổ kia cũng chẳng thể nắm bắt được; thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ đều chẳng thể nắm bắt được, cái lạc và khổ kia cũng chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có sắc xứ... có thể nắm bắt được, huống là có cái lạc và khổ kia! Nếu ông có khả năng tu tinh lự như thế là tu Tinh lự ba-la-mật-đa.

Lại nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Tinh lự ba-la-mật-đa, chẳng nên quán sắc xứ hoặc ngã hoặc vô ngã; chẳng nên quán thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ hoặc ngã hoặc vô ngã. Vì sao? Vì sắc xứ và tự tánh của sắc xứ là không; thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ và tự tánh của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ là không; tự tánh của sắc xứ ấy tức chẳng phải tự tánh, tự tánh của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh thì tức là Tinh lự ba-la-mật-đa. Đối với Tinh lự ba-la-mật-đa này, sắc xứ chẳng thể nắm bắt được, cái ngã và vô ngã kia cũng chẳng thể nắm bắt được; thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ đều chẳng thể nắm bắt được, cái ngã và vô ngã kia cũng chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có sắc xứ... có thể nắm bắt được, huống là có cái ngã và vô ngã kia! Nếu ông có khả năng tu tinh lự như thế là tu Tinh lự ba-la-mật-đa.

Lại nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Tinh lự ba-la-mật-đa, chẳng nên quán sắc xứ hoặc tịnh hoặc bất tịnh; chẳng nên quán thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Vì sao? Vì sắc xứ và tự tính của sắc xứ là không; thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ và tự tính của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ là không; tự tính của sắc xứ ấy tức chẳng phải tự tính, tự tính của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ ấy cũng chẳng phải là tự tính. Nếu chẳng phải là tự tính thì tức là Tinh lự ba-la-mật-đa. Đối với Tinh lự ba-la-mật-đa này, sắc xứ chẳng thể nắm bắt được, cái tịnh, bất tịnh kia cũng chẳng thể nắm bắt được; thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ đều chẳng thể nắm bắt được, cái tịnh, bất tịnh kia cũng chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có sắc xứ... có thể nắm bắt được, huống là có cái tịnh và bất tịnh kia! Nếu ông có khả năng tu tinh lự như thế là tu Tinh lự ba-la-mật-đa.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ ấy nói những điều đó là đã tuyên thuyết Tinh lự ba-la-mật-đa một cách chân chính.

Lại nữa Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ vì người phát tâm Vô thượng Bồ-đề, nên giảng về Tinh lự ba-la-mật-đa, nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Tinh lự ba-la-mật-đa, chẳng nên quán nhãm giới hoặc thường hoặc vô thường; chẳng nên quán sắc giới, nhãm thức giới và nhãm xúc cùng các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra hoặc thường hoặc vô thường. Vì sao? Vì nhãm giới và tự tính của nhãm giới là không; sắc giới, nhãm thức giới và nhãm xúc cùng các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra và tự tính của sắc giới cho đến các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra là không; tự tính của nhãm giới ấy tức chẳng phải tự tính, tự tính của sắc giới cho đến các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra ấy cũng chẳng phải là tự tính. Nếu chẳng phải là tự tính thì tức là Tinh lự ba-la-mật-đa. Đối với Tinh lự ba-la-mật-đa này, nhãm giới chẳng thể nắm bắt được, cái thường, vô thường kia cũng chẳng thể nắm bắt được; sắc giới cho đến các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra đều chẳng thể nắm bắt được, cái thường, vô thường kia cũng chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có nhãm giới... có thể nắm bắt được, huống là có cái thường và vô thường kia! Nếu ông có khả năng tu tinh lự như thế là tu Tinh lự ba-la-mật-đa.

Lại nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Tịnh lự ba-la-mật-đa, chẳng nên quán nhãm giới hoặc lạc hoặc khổ; chẳng nên quán sắc giới, nhãm thức giới và nhãm xúc cùng các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra hoặc lạc hoặc khổ. Vì sao? Vì nhãm giới và tự tánh của nhãm giới là không; sắc giới, nhãm thức giới và nhãm xúc cùng các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra và tự tánh của sắc giới cho đến các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra là không; tự tánh của nhãm giới ấy tức chẳng phải tự tánh, tự tánh của sắc giới cho đến các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh thì tức là Tịnh lự ba-la-mật-đa. Đối với Tịnh lự ba-la-mật-đa này, nhãm giới chẳng thể nắm bắt được, cái lạc và khổ kia cũng chẳng thể nắm bắt được; sắc giới cho đến các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra đều chẳng thể nắm bắt được, cái lạc và khổ kia cũng chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có nhãm giới... có thể nắm bắt được, huống là có cái lạc và khổ kia! Nếu ông có khả năng tu tĩnh lự như thế là tu Tịnh lự ba-la-mật-đa.

Lại nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Tịnh lự ba-la-mật-đa, chẳng nên quán nhãm giới hoặc ngã hoặc vô ngã; chẳng nên quán sắc giới, nhãm thức giới và nhãm xúc cùng các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra hoặc ngã hoặc vô ngã. Vì sao? Vì nhãm giới và tự tánh của nhãm giới là không; sắc giới, nhãm thức giới và nhãm xúc cùng các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra và tự tánh của sắc giới cho đến các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh thì tức là Tịnh lự ba-la-mật-đa. Đối với Tịnh lự ba-la-mật-đa này, nhãm giới chẳng thể nắm bắt được, cái ngã và vô ngã kia cũng chẳng thể nắm bắt được; sắc giới cho đến các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra đều chẳng thể nắm bắt được, cái ngã và vô ngã kia cũng chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có nhãm giới... có thể nắm bắt được, huống là có cái ngã và vô ngã kia! Nếu ông có khả năng tu tĩnh lự như thế là tu Tịnh lự ba-la-mật-đa.

Lại nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Tịnh lự ba-la-mật-đa, chẳng nên quán nhãm giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh; chẳng nên quán sắc giới, nhãm thức giới và nhãm xúc cùng các thọ do nhãm xúc làm

duyên sinh ra hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Vì sao? Vì nhãm giới và tự tánh của nhãm giới là không; sắc giới, nhãm thức giới và nhãm xúc cùng các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra và tự tánh của sắc giới cho đến các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra là không; tự tánh của nhãm giới ấy tức chẳng phải tự tánh, tự tánh của sắc giới cho đến các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh thì tức là Tinh lự ba-la-mật-đa. Đối với Tinh lự ba-la-mật-đa này, nhãm giới chẳng thể nấm bắt được, cái tịnh, bất tịnh kia cũng chẳng thể nấm bắt được; sắc giới cho đến các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra đều chẳng thể nấm bắt được, cái tịnh, bất tịnh kia cũng chẳng thể nấm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có nhãm giới... có thể nấm bắt được, huống là có cái tịnh và bất tịnh kia! Nếu ông có khả năng tu tinh lự như thế là tu Tinh lự ba-la-mật-đa.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ ấy nói những điều đó là đã tuyên thuyết Tinh lự ba-la-mật-đa một cách chân chính.

Lại nữa Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ vì người phát tâm Vô thượng Bồ-đề, nên giảng về Tinh lự ba-la-mật-đa, nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Tinh lự ba-la-mật-đa, chẳng nên quán nhĩ giới hoặc thường hoặc vô thường; chẳng nên quán thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra hoặc thường hoặc vô thường. Vì sao? Vì nhĩ giới và tự tánh của nhĩ giới là không; thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra và tự tánh của thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra là không; tự tánh của nhĩ giới ấy tức chẳng phải tự tánh, tự tánh của thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh thì tức là Tinh lự ba-la-mật-đa..Đối với Tinh lự ba-la-mật-đa này, nhĩ giới chẳng thể nấm bắt được, cái thường, vô thường kia cũng chẳng thể nấm bắt được; thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra đều chẳng thể nấm bắt được, cái thường, vô thường kia cũng chẳng thể nấm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có nhĩ giới... có thể nấm bắt được, huống là có cái thường và vô thường kia! Nếu ông có khả năng tu tinh lự như thế là tu Tinh lự ba-la-mật-đa.

Lại nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Tinh lự ba-la-mật-đa,

chẳng nên quán nhĩ giới hoặc lạc hoặc khổ; chẳng nên quán thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra hoặc lạc hoặc khổ. Vì sao? Vì nhĩ giới và tự tánh của nhĩ giới là không; thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra và tự tánh thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra là không; tự tánh của nhĩ giới ấy tức chẳng phải tự tánh, tự tánh thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh thì tức là Tịnh lự ba-la-mật-đa. Đối với Tịnh lự ba-la-mật-đa này, nhĩ giới chẳng thể nấm bắt được, cái lạc và khổ kia cũng chẳng thể nấm bắt được; thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra đều chẳng thể nấm bắt được, cái lạc và khổ kia cũng chẳng thể nấm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có nhĩ giới... có thể nấm bắt được, huống là có cái lạc và khổ kia! Nếu ông có khả năng tu tịnh lự như thế là tu Tịnh lự ba-la-mật-đa.

Lại nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Tịnh lự ba-la-mật-đa, chẳng nên quán nhĩ giới hoặc ngã hoặc vô ngã; chẳng nên quán thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra hoặc ngã hoặc vô ngã. Vì sao? Vì nhĩ giới và tự tánh của nhĩ giới là không; thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra và tự tánh của thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra là không; tự tánh của nhĩ giới ấy tức chẳng phải tự tánh, tự tánh thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh thì tức là Tịnh lự ba-la-mật-đa. Đối với Tịnh lự ba-la-mật-đa này, nhĩ giới chẳng thể nấm bắt được, cái ngã và vô ngã kia cũng chẳng thể nấm bắt được; thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra đều chẳng thể nấm bắt được, cái ngã và vô ngã kia cũng chẳng thể nấm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có nhĩ giới... có thể nấm bắt được, huống là có cái ngã và vô ngã kia! Nếu ông có khả năng tu tịnh lự như thế là tu Tịnh lự ba-la-mật-đa.

Lại nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Tịnh lự ba-la-mật-đa, chẳng nên quán nhĩ giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh; chẳng nên quán thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Vì sao? Vì nhĩ giới và tự tánh của nhĩ giới là

không; thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra và tự tánh của thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra là không; tự tánh của nhĩ giới ấy tức chẳng phải tự tánh, tự tánh của thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh thì tức là Tinh lự ba-la-mật-đà. Đối với Tinh lự ba-la-mật-đà này, nhĩ giới chẳng thể nấm bắt được, cái tịnh, bất tịnh kia cũng chẳng thể nấm bắt được thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra đều chẳng thể nấm bắt được, cái tịnh, bất tịnh kia cũng chẳng thể nấm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có nhĩ giới... có thể nấm bắt được, huống là có cái tịnh và bất tịnh kia! Nếu ông có khả năng tu tinh lự như thế là tu Tinh lự ba-la-mật-đà.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ ấy nói những điều điều đó là đã tuyên thuyết Tinh lự ba-la-mật-đà một cách chân chính.

Lại nữa Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ vì người phát tâm Vô thượng Bồ-đề, nêu giảng về Tinh lự ba-la-mật-đà, nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Tinh lự ba-la-mật-đà, chẳng nên quán tỷ giới hoặc thường hoặc vô thường; chẳng nên quán hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc cùng các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra hoặc thường hoặc vô thường. Vì sao? Vì tỷ giới và tự tánh của tỷ giới là không; hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc cùng các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra và tự tánh của hương giới cho đến các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh thì tức là Tinh lự ba-la-mật-đà. Đối với Tinh lự ba-la-mật-đà này, tỷ giới chẳng thể nấm bắt được, cái thường, vô thường kia cũng chẳng thể nấm bắt được; hương giới cho đến các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra đều chẳng thể nấm bắt được, cái thường, vô thường kia cũng chẳng thể nấm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có tỷ giới... có thể nấm bắt được, huống là có cái thường và vô thường kia! Nếu ông có khả năng tu tinh lự như thế là tu Tinh lự ba-la-mật-đà.

Lại nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Tinh lự ba-la-mật-đà, chẳng nên quán tỷ giới hoặc lạc hoặc khổ; chẳng nên quán hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc cùng các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra

hoặc lạc hoặc khổ. Vì sao? Vì tỷ giới và tự tánh của tỷ giới là không; hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc cùng các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra và tự tánh của hương giới cho đến các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra là không; tự tánh của tỷ giới ấy tức chẳng phải tự tánh, tự tánh của hương giới cho đến các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh thì tức là Tịnh lự ba-la-mật-đa. Đối với Tịnh lự ba-la-mật-đa này, tỷ giới chẳng thể nấm bắt được, cái lạc và khổ kia cũng chẳng thể nấm bắt được; hương giới cho đến các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra đều chẳng thể nấm bắt được, cái lạc và khổ kia cũng chẳng thể nấm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có tỷ giới... có thể nấm bắt được, huống là có cái lạc và khổ kia! Nếu ông có khả năng tu tịnh lự như thế là tu Tịnh lự ba-la-mật-đa.

Lại nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Tịnh lự ba-la-mật-đa, chẳng nên quán tỷ giới hoặc ngã hoặc vô ngã; chẳng nên quán hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc cùng các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra hoặc ngã hoặc vô ngã. Vì sao? Vì tỷ giới và tự tánh của tỷ giới là không; hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc cùng các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra và tự tánh của hương giới cho đến các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra là không; tự tánh của tỷ giới ấy tức chẳng phải tự tánh, tự tánh của hương giới cho đến các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh thì tức là Tịnh lự ba-la-mật-đa. Đối với Tịnh lự ba-la-mật-đa này, tỷ giới chẳng thể nấm bắt được, cái ngã và vô ngã kia cũng chẳng thể nấm bắt được; hương giới cho đến các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra đều chẳng thể nấm bắt được, cái ngã và vô ngã kia cũng chẳng thể nấm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có tỷ giới... có thể nấm bắt được, huống là có cái ngã và vô ngã kia! Nếu ông có khả năng tu tịnh lự như thế là tu Tịnh lự ba-la-mật-đa.

Lại nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Tịnh lự ba-la-mật-đa, chẳng nên quán tỷ giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh; chẳng nên quán hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc cùng các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Vì sao? Vì tỷ giới và tự tánh của tỷ giới là không; hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc cùng các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra và tự tánh của hương giới cho đến các thọ do tỷ xúc làm

duyên sinh ra là không; tự tánh của tỳ giới ấy tức chẳng phải tự tánh, tự tánh hương giới cho đến các thọ do tỳ xúc làm duyên sinh ra ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh thì tức là Tinh lỵ ba-la-mật-đà. Đối với Tinh lỵ ba-la-mật-đà này, tỳ giới chẳng thể nấm bắt được, cái tịnh, bất tịnh kia cũng chẳng thể nấm bắt được; hương giới cho đến các thọ do tỳ xúc làm duyên sinh ra đều chẳng thể nấm bắt được, cái tịnh, bất tịnh kia cũng chẳng thể nấm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có tỳ giới... có thể nấm bắt được, huống là có cái tịnh và bất tịnh kia! Nếu ông có khả năng tu tinh lỵ như thế là tu Tinh lỵ ba-la-mật-đà.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ ấy nói những điều đó là đã tuyên thuyết Tinh lỵ ba-la-mật-đà một cách chân chính.



## KINH ĐẠI BÁT-NHĀ BA-LA-MẬT-ĐA

### QUYẾN 150

#### Phẩm 30: SO SÁNH CÔNG ĐỨC (48)

Lại nữa Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ vì người phát tâm Vô thượng Bồ-đề, nêu giảng về Tinh lự ba-la-mật-đa, nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Tinh lự ba-la-mật-đa, chẳng nên quán thiêt giới hoặc thường hoặc vô thường; chẳng nên quán vị giới, thiêt thức giới và thiêt xúc cùng các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra hoặc thường hoặc vô thường. Vì sao? Vì thiêt giới và tự tánh của thiêt giới là không; vị giới, thiêt thức giới và thiêt xúc cùng các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra và tự tánh của vị giới cho đến các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra là không; tự tánh của thiêt giới ấy tức chẳng phải tự tánh, tự tánh của vị giới cho đến các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh thì tức là Tinh lự ba-la-mật-đa. Đối với Tinh lự ba-la-mật-đa này, thiêt giới chẳng thể nắm bắt được, cái thường, vô thường kia cũng chẳng thể nắm bắt được; vị giới cho đến các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra đều chẳng thể nắm bắt được, cái thường, vô thường kia cũng chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có thiêt giới... có thể nắm bắt được, huống là có cái thường và vô thường kia! Nếu ông có khả năng tu tinh lự như thế là tu Tinh lự ba-la-mật-đa. .

Lại nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Tinh lự ba-la-mật-đa, chẳng nên quán thiêt giới hoặc lạc hoặc khổ; chẳng nên quán vị giới, thiêt thức giới và thiêt xúc cùng các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra hoặc lạc hoặc khổ. Vì sao? Vì thiêt giới và tự tánh của thiêt giới là không; vị giới, thiêt thức giới và thiêt xúc cùng các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra và tự tánh của vị giới cho đến các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra là không; tự tánh của thiêt giới ấy tức chẳng phải tự tánh, tự tánh của vị giới cho đến các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra

Ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh thì tức là Tịnh lự ba-la-mật-đa. Đối với Tịnh lự ba-la-mật-đa này, thiêt giới chẳng thể nắm bắt được, cái lạc và khổ kia cũng chẳng thể nắm bắt được; vị giới cho đến các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra đều chẳng thể nắm bắt được, cái lạc và khổ kia cũng chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có thiêt giới... có thể nắm bắt được, huống là có cái lạc và khổ kia! Nếu ông có khả năng tu tịnh lự như thế là tu Tịnh lự ba-la-mật-đa.

Lại nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Tịnh lự ba-la-mật-đa, chẳng nên quán thiêt giới hoặc ngã hoặc vô ngã; chẳng nên quán vị giới, thiêt thức giới và thiêt xúc cùng các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra hoặc ngã hoặc vô ngã. Vì sao? Vì thiêt giới và tự tánh của thiêt giới là không; vị giới, thiêt thức giới và thiêt xúc cùng các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra và tự tánh của vị giới cho đến các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra là không; tự tánh của thiêt giới ấy tức chẳng phải tự tánh, tự tánh của vị giới cho đến các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh thì tức là Tịnh lự ba-la-mật-đa. Đối với Tịnh lự ba-la-mật-đa này, thiêt giới chẳng thể nắm bắt được, cái ngã và vô ngã kia cũng chẳng thể nắm bắt được; vị giới cho đến các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra đều chẳng thể nắm bắt được, cái ngã và vô ngã kia cũng chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có thiêt giới... có thể nắm bắt được, huống là có cái ngã và vô ngã kia! Nếu ông có khả năng tu tịnh lự như thế là tu Tịnh lự ba-la-mật-đa.

Lại nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Tịnh lự ba-la-mật-đa, chẳng nên quán thiêt giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh; chẳng nên quán vị giới, thiêt thức giới và thiêt xúc cùng các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Vì sao? Vì thiêt giới và tự tánh của thiêt giới là không; vị giới, thiêt thức giới và thiêt xúc cùng các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra và tự tánh của vị giới cho đến các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra là không; tự tánh của thiêt giới ấy tức chẳng phải tự tánh, tự tánh của vị giới cho đến các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh thì tức là Tịnh lự ba-la-mật-đa. Đối với Tịnh lự ba-la-mật-đa này, thiêt giới chẳng thể nắm bắt được, cái tịnh, bất tịnh kia cũng chẳng thể nắm bắt

được; vị giới cho đến các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra đều chẳng thể nấm bắt được, cái tịnh, bất tịnh kia cũng chẳng thể nấm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có thiệt giới... có thể nấm bắt được, huống là có cái tịnh và bất tịnh kia! Nếu ông có khả năng tu tĩnh lự như thế là tu Tĩnh lự ba-la-mật-đa.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ ấy nói những điều đó là đã tuyên thuyết Tĩnh lự ba-la-mật-đa một cách chân chính.

Lại nữa Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ vì người phát tâm Vô thượng Bồ-dề, nêu giảng về Tĩnh lự ba-la-mật-đa, nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Tĩnh lự ba-la-mật-đa, chẳng nên quán thân giới hoặc thường hoặc vô thường; chẳng nên quán xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra hoặc thường hoặc vô thường. Vì sao? Vì thân giới và tự tánh của thân giới là không; xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra và tự tánh của xúc giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra là không; tự tánh của thân giới ấy tức chẳng phải tự tánh, tự tánh của xúc giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh thì tức là Tĩnh lự ba-la-mật-đa. Đối với Tĩnh lự ba-la-mật-đa này, thân giới chẳng thể nấm bắt được, cái thường, vô thường kia cũng chẳng thể nấm bắt được; xúc giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra đều chẳng thể nấm bắt được, cái thường, vô thường kia cũng chẳng thể nấm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có thân giới... có thể nấm bắt được, huống là có cái thường và vô thường kia! Nếu ông có khả năng tu tĩnh lự như thế là tu Tĩnh lự ba-la-mật-đa.

Lại nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Tĩnh lự ba-la-mật-đa, chẳng nên quán thân giới hoặc lạc hoặc khổ; chẳng nên quán xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra hoặc lạc hoặc khổ. Vì sao? Vì thân giới và tự tánh của thân giới là không; xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra và tự tánh của xúc giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra là không; tự tánh của thân giới ấy tức chẳng phải tự tánh, tự tánh của xúc giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh thì tức là Tĩnh lự ba-la-mật-đa. Đối với Tĩnh lự ba-la-mật-đa này, thân giới

chẳng thể nấm bắt được, cái lạc và khổ kia cũng chẳng thể nấm bắt được; xúc giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra đều chẳng thể nấm bắt được, cái lạc và khổ kia cũng chẳng thể nấm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có thân giới... có thể nấm bắt được, huống là có cái lạc và khổ kia! Nếu ông có khả năng tu tĩnh lự như thế là tu Tịnh lự ba-la-mật-đa.

Lại nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Tịnh lự ba-la-mật-đa, chẳng nên quán thân giới hoặc ngã hoặc vô ngã; chẳng nên quán xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra hoặc ngã hoặc vô ngã. Vì sao? Vì thân giới và tự tánh của thân giới là không; xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra và tự tánh xúc giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra là không; tự tánh của thân giới ấy tức chẳng phải tự tánh, tự tánh của xúc giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh thì tức là Tịnh lự ba-la-mật-đa. Đối với Tịnh lự ba-la-mật-đa này, thân giới chẳng thể nấm bắt được, cái ngã và vô ngã kia cũng chẳng thể nấm bắt được; xúc giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra đều chẳng thể nấm bắt được, cái ngã và vô ngã kia cũng chẳng thể nấm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có thân giới... có thể nấm bắt được, huống là có cái ngã và vô ngã kia! Nếu ông có khả năng tu tĩnh lự như thế là tu Tịnh lự ba-la-mật-đa.

Lại nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Tịnh lự ba-la-mật-đa, chẳng nên quán thân giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh; chẳng nên quán xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Vì sao? Vì thân giới và tự tánh của thân giới là không; xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra và tự tánh của xúc giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra là không; tự tánh của thân giới ấy tức chẳng phải tự tánh, tự tánh của xúc giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh thì tức là Tịnh lự ba-la-mật-đa. Đối với Tịnh lự ba-la-mật-đa này, thân giới chẳng thể nấm bắt được, cái tịnh, bất tịnh kia cũng chẳng thể nấm bắt được; xúc giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra đều chẳng thể nấm bắt được, cái tịnh, bất tịnh kia cũng chẳng thể nấm bắt

được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có thân giới... có thể nắm bắt được, huống là có cái tịnh và bất tịnh kia! Nếu ông có khả năng tu tịnh lự như thế là tu Tịnh lự ba-la-mật-đa.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ ấy nói những điều đó là đã tuyên thuyết Tịnh lự ba-la-mật-đa một cách chân chính.

Lại nữa Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ vì người phát tâm Vô thượng Bồ-đề, nêu giảng về Tịnh lự ba-la-mật-đa, nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Tịnh lự ba-la-mật-đa, chẳng nên quán ý giới hoặc thường hoặc vô thường; chẳng nên quán pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra hoặc thường hoặc vô thường. Vì sao? Vì ý giới và tự tánh của ý giới là không; pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra và tự tánh của pháp giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh thì tức là Tịnh lự ba-la-mật-đa. Đối với Tịnh lự ba-la-mật-đa này, ý giới chẳng thể nắm bắt được, cái thường, vô thường kia cũng chẳng thể nắm bắt được; pháp giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra đều chẳng thể nắm bắt được, cái thường, vô thường kia cũng chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có ý giới... có thể nắm bắt được, huống là có cái thường và vô thường kia! Nếu ông có khả năng tu tịnh lự như thế là tu Tịnh lự ba-la-mật-đa.

Lại nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Tịnh lự ba-la-mật-đa, chẳng nên quán ý giới hoặc lạc hoặc khổ; chẳng nên quán pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra hoặc lạc hoặc khổ. Vì sao? Vì ý giới và tự tánh của ý giới là không; pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra và tự tánh của pháp giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra là không; tự tánh của ý giới ấy tức chẳng phải tự tánh, tự tánh của pháp giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh thì tức là Tịnh lự ba-la-mật-đa. Đối với Tịnh lự ba-la-mật-đa này, ý giới chẳng thể nắm bắt được, cái lạc và khổ kia cũng chẳng thể nắm bắt được; pháp giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra đều chẳng thể nắm bắt được, cái lạc và khổ kia cũng

chẳng thể nấm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có ý giới... có thể nấm bắt được, huống là có cái lạc và khổ kia! Nếu ông có khả năng tu tịnh lự như thế là tu Tịnh lự ba-la-mật-đa.

Lại nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Tịnh lự ba-la-mật-đa, chẳng nên quán ý giới hoặc ngã hoặc vô ngã; chẳng nên quán pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra hoặc ngã hoặc vô ngã. Vì sao? Vì ý giới và tự tánh của ý giới là không; pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra và tự tánh của pháp giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra là không; tự tánh của ý giới ấy tức chẳng phải tự tánh, tự tánh của pháp giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh thì tức là Tịnh lự ba-la-mật-đa. Đối với Tịnh lự ba-la-mật-đa này, ý giới chẳng thể nấm bắt được, cái ngã và vô ngã kia cũng chẳng thể nấm bắt được; pháp giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra đều chẳng thể nấm bắt được, cái ngã và vô ngã kia cũng chẳng thể nấm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có ý giới... có thể nấm bắt được, huống là có cái ngã và vô ngã kia! Nếu ông có khả năng tu tịnh lự như thế là tu Tịnh lự ba-la-mật-đa.

Lại nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Tịnh lự ba-la-mật-đa, chẳng nên quán ý giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh; chẳng nên quán pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Vì sao? Vì ý giới và tự tánh của ý giới là không; pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra và tự tánh của pháp giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra là không; tự tánh của ý giới ấy tức chẳng phải tự tánh; tự tánh của pháp giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh thì tức là Tịnh lự ba-la-mật-đa. Đối với Tịnh lự ba-la-mật-đa này, ý giới chẳng thể nấm bắt được, cái tịnh, bất tịnh kia cũng chẳng thể nấm bắt được; pháp giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra đều chẳng thể nấm bắt được, cái tịnh, bất tịnh kia cũng chẳng thể nấm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có ý giới... có thể nấm bắt được, huống là có cái tịnh và bất tịnh kia! Nếu ông có khả năng tu tịnh lự như thế là tu Tịnh lự ba-la-mật-đa.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ ấy nói những điều đó là đã tuyên thuyết Tinh lự ba-la-mật-đa một cách chân chính.

Lại nữa Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ vì người phát tâm Vô thượng Bồ-đề, nêu giảng về Tinh lự ba-la-mật-đa, nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Tinh lự ba-la-mật-đa, chẳng nên quán địa giới hoặc thường hoặc vô thường; chẳng nên thủy, hỏa, phong, không, thức giới hoặc thường hoặc vô thường. Vì sao? Vì địa giới và tự tính của địa giới là không; thủy, hỏa, phong, không, thức giới và tự tính của thủy, hỏa, phong, không, thức giới là không; tự tính của địa giới ấy tức chẳng phải tự tính, tự tính của thủy, hỏa, phong, không, thức giới ấy cũng chẳng phải là tự tính. Nếu chẳng phải là tự tính thì tức là Tinh lự ba-la-mật-đa. Đối với Tinh lự ba-la-mật-đa này, địa giới chẳng thể nắm bắt được, cái thường, vô thường kia cũng chẳng thể nắm bắt được; thủy, hỏa, phong, không, thức giới đều chẳng thể nắm bắt được, cái thường, vô thường kia cũng chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có địa giới... có thể nắm bắt được, huống là có cái thường và vô thường kia! Nếu ông có khả năng tu tinh lự như thế là tu Tinh lự ba-la-mật-đa.

Lại nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Tinh lự ba-la-mật-đa, chẳng nên quán địa giới hoặc lạc hoặc khổ; chẳng nên quán thủy, hỏa, phong, không, thức giới hoặc lạc hoặc khổ. Vì sao? Vì địa giới và tự tính của địa giới là không; thủy, hỏa, phong, không, thức giới là không; tự tính của địa giới ấy tức chẳng phải tự tính, tự tính của thủy, hỏa, phong, không, thức giới ấy cũng chẳng phải là tự tính. Nếu chẳng phải là tự tính thì tức là Tinh lự ba-la-mật-đa. Đối với Tinh lự ba-la-mật-đa này, địa giới chẳng thể nắm bắt được, cái lạc và khổ kia cũng chẳng thể nắm bắt được; thủy, hỏa, phong, không, thức giới đều chẳng thể nắm bắt được, cái lạc và khổ kia cũng chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có địa giới... có thể nắm bắt được, huống là có cái lạc và khổ kia! Nếu ông có khả năng tu tinh lự như thế là tu Tinh lự ba-la-mật-đa.

Lại nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Tinh lự ba-la-mật-đa, chẳng nên quán địa giới hoặc ngã hoặc vô ngã; chẳng nên quán thủy, hỏa, phong, không, thức giới hoặc ngã hoặc vô ngã. Vì sao? Vì địa giới

và tự tánh của địa giới là không; thủy, hỏa, phong, không, thức giới và tự tánh của thủy, hỏa, phong, không, thức giới là không; tự tánh của địa giới ấy tức chẳng phải tự tánh, tự tánh của thủy, hỏa, phong, không, thức giới ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh thì tức là Tinh lự ba-la-mật-đa. Đối với Tinh lự ba-la-mật-đa này, địa giới chẳng thể nắm bắt được, cái ngã và vô ngã kia cũng chẳng thể nắm bắt được; thủy, hỏa, phong, không, thức giới đều chẳng thể nắm bắt được, cái ngã và vô ngã kia cũng chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có địa giới... có thể nắm bắt được, huống là có cái ngã và vô ngã kia! Nếu ông có khả năng tu tinh lự như thế là tu Tinh lự ba-la-mật-đa.

Lại nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Tinh lự ba-la-mật-đa, chẳng nên quán địa giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh; chẳng nên quán thủy, hỏa, phong, không, thức giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Vì sao? Vì địa giới và tự tánh của địa giới là không; thủy, hỏa, phong, không, thức giới và tự tánh của thủy, hỏa, phong, không, thức giới là không; tự tánh của địa giới ấy tức chẳng phải tự tánh, tự tánh thủy, hỏa, phong, không, thức giới ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh thì tức là Tinh lự ba-la-mật-đa. Đối với Tinh lự ba-la-mật-đa này, địa giới chẳng thể nắm bắt được, cái tịnh, bất tịnh kia cũng chẳng thể nắm bắt được; thủy, hỏa, phong, không, thức giới đều chẳng thể nắm bắt được, cái tịnh, bất tịnh kia cũng chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có địa giới... có thể nắm bắt được, huống là có cái tịnh và bất tịnh kia! Nếu ông có khả năng tu tinh lự như thế là tu Tinh lự ba-la-mật-đa.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ ấy nói những điều đó là đã tuyên thuyết Tinh lự ba-la-mật-đa một cách chân chính.

Lại nữa Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ vì người phát tâm Vô thượng Bồ-đề, nên giảng về Tinh lự ba-la-mật-đa, nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Tinh lự ba-la-mật-đa, chẳng nên quán vô minh hoặc thường hoặc vô thường; chẳng nên quán hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não hoặc thường hoặc vô thường. Vì sao? Vì vô minh và tự tánh của vô minh là không; hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não và tự tánh của hành cho đến lão tử, sầu bi khổ

ưu não là không; tự tánh của vô minh ấy tức chẳng phải tự tánh, tự tánh của hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh thì tức là Tinh lự ba-la-mật-đa. Đối với Tinh lự ba-la-mật-đa này, vô minh chẳng thể nắm bắt được, cái thường, vô thường kia cũng chẳng thể nắm bắt được; hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não đều chẳng thể nắm bắt được, cái thường, vô thường kia cũng chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có vô minh... có thể nắm bắt được, huống là có cái thường và vô thường kia! Nếu ông có khả năng tu tinh lự như thế là tu Tinh lự ba-la-mật-đa.

Lại nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Tinh lự ba-la-mật-đa, chẳng nên quán vô minh hoặc lạc hoặc khổ; chẳng nên quán hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não hoặc lạc hoặc khổ. Vì sao? Vì vô minh và tự tánh của vô minh là không; hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não và tự tánh của hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não là không; tự tánh của vô minh ấy tức chẳng phải tự tánh, tự tánh của hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh thì tức là Tinh lự ba-la-mật-đa. Đối với Tinh lự ba-la-mật-đa này, vô minh chẳng thể nắm bắt được, cái lạc và khổ kia cũng chẳng thể nắm bắt được; hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não đều chẳng thể nắm bắt được, cái lạc và khổ kia cũng chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có vô minh... có thể nắm bắt được, huống là có cái lạc và khổ kia! Nếu ông có khả năng tu tinh lự như thế là tu Tinh lự ba-la-mật-đa.

Lại nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Tinh lự ba-la-mật-đa, chẳng nên quán vô minh hoặc ngã hoặc vô ngã; chẳng nên quán hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não hoặc ngã hoặc vô ngã. Vì sao? Vì vô minh và tự tánh của vô minh là không; hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não là không; tự tánh của vô minh ấy tức chẳng phải tự tánh, tự tánh của hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh thì tức là Tinh lự ba-la-mật-đa. Đối với Tinh lự ba-la-mật-đa này, vô minh chẳng thể nắm

bắt được, cái ngã và vô ngã kia cũng chẳng thể nắm bắt được; hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não đều chẳng thể nắm bắt được, cái ngã và vô ngã kia cũng chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có vô minh... có thể nắm bắt được, huống là có cái ngã và vô ngã kia! Nếu ông có khả năng tu tĩnh lự như thế là tu Tịnh lự ba-la-mật-đa.

Lại nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Tịnh lự ba-la-mật-đa, chẳng nên quán vô minh hoặc tịnh hoặc bất tịnh; chẳng nên quán hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Vì sao? Vì vô minh và tự tánh của vô minh là không; hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não và tự tánh của hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não là không; tự tánh của vô minh ấy tức chẳng phải tự tánh, tự tánh của hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh thì tức là Tịnh lự ba-la-mật-đa. Đối với Tịnh lự ba-la-mật-đa này, vô minh chẳng thể nắm bắt được, cái tịnh, bất tịnh kia cũng chẳng thể nắm bắt được; hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não đều chẳng thể nắm bắt được, cái tịnh, bất tịnh kia cũng chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có vô minh... có thể nắm bắt được, huống là có cái tịnh và bất tịnh kia! Nếu ông có khả năng tu tĩnh lự như thế là tu Tịnh lự ba-la-mật-đa.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ ấy nói những điều đó là đã tuyên thuyết Tịnh lự ba-la-mật-đa một cách chân chính.

Lại nữa Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ vì người phát tâm Vô thượng Bồ-đề, nên giảng về Tịnh lự ba-la-mật-đa, nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Tịnh lự ba-la-mật-đa, chẳng nên quán Bố thí hoặc thường hoặc vô thường; chẳng nên quán Tịnh giới, An nhẫn, Tịnh tấn, Tịnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa hoặc thường hoặc vô thường. Vì sao? Vì Bố thí và tự tánh của Bố thí là không; Tịnh giới, An nhẫn, Tịnh tấn, Tịnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa và tự tánh của Tịnh giới cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa là không; tự tánh của Bố thí ấy tức chẳng phải tự tánh, tự tánh của Tịnh giới cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh thì tức là Tịnh lự ba-la-mật-đa. Đối với Tịnh lự ba-la-mật-đa này, Bố thí chẳng thể nắm bắt

được, cái thường, vô thường kia cũng chẳng thể nắm bắt được; Tịnh giới cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa đều chẳng thể nắm bắt được, cái thường, vô thường kia cũng chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có Bố thí... có thể nắm bắt được, huống là có cái thường và vô thường kia! Nếu ông có khả năng tu tĩnh lự như thế là tu Tịnh lự ba-la-mật-đa.

Lại nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Tịnh lự ba-la-mật-đa; chẳng nên quán Bố thí hoặc lạc hoặc khổ; chẳng nên quán Tịnh giới, An nhẫn, Tịnh tấn, Tịnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa hoặc lạc hoặc khổ. Vì sao? Vì Bố thí và tự tánh của Bố thí là không; Tịnh giới, An nhẫn, Tịnh tấn, Tịnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa và tự tánh của Tịnh giới cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa là không; tự tánh của Bố thí ấy tức chẳng phải tự tánh, tự tánh của Tịnh giới cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa, ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh thì tức là Tịnh lự ba-la-mật-đa. Đối với Tịnh lự ba-la-mật-đa này, Bố thí chẳng thể nắm bắt được, cái lạc và khổ kia cũng chẳng thể nắm bắt được; Tịnh giới cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa đều chẳng thể nắm bắt được, cái lạc và khổ kia cũng chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có Bố thí... có thể nắm bắt được, huống là có cái lạc và khổ kia! Nếu ông có khả năng tu tĩnh lự như thế là tu Tịnh lự ba-la-mật-đa.

Lại nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Tịnh lự ba-la-mật-đa, chẳng nên quán Bố thí hoặc ngã hoặc vô ngã; chẳng nên quán Tịnh giới, An nhẫn, Tịnh tấn, Tịnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa hoặc ngã hoặc vô ngã. Vì sao? Vì Bố thí và tự tánh của Bố thí là không; Tịnh giới, An nhẫn, Tịnh tấn, Tịnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa và tự tánh của Tịnh giới cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa là không; tự tánh của Bố thí ấy tức chẳng phải tự tánh, tự tánh của Tịnh giới cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh thì tức là Tịnh lự ba-la-mật-đa. Đối với Tịnh lự ba-la-mật-đa này, Bố thí chẳng thể nắm bắt được, cái ngã và vô ngã kia cũng chẳng thể nắm bắt được; Tịnh giới cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa đều chẳng thể nắm bắt được, cái ngã và vô ngã kia cũng chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có Bố thí... có thể nắm bắt được, huống là có cái ngã và vô ngã kia! Nếu ông có khả năng tu tĩnh lự như thế là tu Tịnh lự ba-la-mật-đa.

Lại nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Tinh lự ba-la-mật-đa, chẳng nên quán Bố thí hoặc tịnh hoặc bất tịnh; chẳng nên quán Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tinh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Vì sao? Vì Bố thí và tự tánh của Bố thí là không; Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tinh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa và tự tánh của Tịnh giới cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa là không; tự tánh của Bố thí ấy tức chẳng phải tự tánh, tự tánh Tịnh giới cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh thì tức là Tinh lự ba-la-mật-đa. Đối với Tinh lự ba-la-mật-đa này, Bố thí chẳng thể nắm bắt được, cái tịnh, bất tịnh kia cũng chẳng thể nắm bắt được; Tịnh giới cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa đều chẳng thể nắm bắt được, cái tịnh, bất tịnh kia cũng chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có Bố thí... có thể nắm bắt được, huống là có cái tịnh và bất tịnh kia! Nếu ông có khả năng tu tinh lự như thế là tu Tinh lự ba-la-mật-đa.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ ấy nói những điều đó là đã tuyên thuyết Tinh lự ba-la-mật-đa một cách chân chính.

Lại nữa Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ vì người phát tâm Vô thượng Bồ-đề, nên giảng về Tinh lự ba-la-mật-đa, nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Tinh lự ba-la-mật-đa, chẳng nên quán pháp không bên trong hoặc thường hoặc vô thường; chẳng nên quán pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đổi khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh hoặc thường hoặc vô thường. Vì sao? Vì pháp không bên trong và tự tánh của pháp không bên trong là không; pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đổi khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không

chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh và tự tánh của pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh là không; tự tánh của pháp không bên trong ấy tức chẳng phải tự tánh, tự tánh của pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh thì tức là Tĩnh lự ba-la-mật-đa. Đối với Tĩnh lự ba-la-mật-đa này, pháp không bên trong chẳng thể nắm bắt được, cái thường, vô thường kia cũng chẳng thể nắm bắt được; pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh đều chẳng thể nắm bắt được, cái thường, vô thường kia cũng chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có pháp không bên trong... có thể nắm bắt được, huống là có cái thường và vô thường kia! Nếu ông có khả năng tu tĩnh lự như thế là tu Tĩnh lự ba-la-mật-đa.

Lại nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Tĩnh lự ba-la-mật-đa, chẳng nên quán pháp không bên trong hoặc lạc hoặc khổ; chẳng nên quán pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đổi khác, pháp không bẩn tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh hoặc lạc hoặc khổ. Vì sao? Vì pháp không bên trong và tự tánh của pháp không bên trong là không; pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đổi khác, pháp không bẩn tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh và tự tánh pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh là không; tự tánh của pháp không bên trong ấy tức chẳng phải tự tánh, tự tánh của pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu

chẳng phải là tự tánh thì tức là Tinh lự ba-la-mật-đa. Đối với Tinh lự ba-la-mật-đa này, pháp không bên trong chẳng thể nắm bắt được, cái lạc và khổ kia cũng chẳng thể nắm bắt được; pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh đều chẳng thể nắm bắt được, cái lạc và khổ kia cũng chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có pháp không bên trong... có thể nắm bắt được, huống là có cái lạc và khổ kia! Nếu ông có khả năng tu tinh lự như thế là tu Tinh lự ba-la-mật-đa.

Lại nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Tinh lự ba-la-mật-đa, chẳng nên quán pháp không bên trong hoặc ngã hoặc vô ngã; chẳng nên quán pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thăng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đổi khác, pháp không bẩn tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh hoặc ngã hoặc vô ngã. Vì sao? Vì pháp không bên trong và tự tánh của pháp không bên trong là không; pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thăng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đổi khác, pháp không bẩn tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh và tự tánh của pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh là không; tự tánh của pháp không bên trong ấy tức chẳng phải tự tánh, tự tánh của pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh thì tức là Tinh lự ba-la-mật-đa. Đối với Tinh lự ba-la-mật-đa này, pháp không bên trong chẳng thể nắm bắt được, cái ngã và vô ngã kia cũng chẳng thể nắm bắt được; pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh đều chẳng thể nắm bắt được, cái ngã và vô ngã kia cũng chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có pháp không bên trong...

có thể nắm bắt được, huống là có cái ngã và vô ngã kia! Nếu ông có khả năng tu tĩnh lự như thế là tu Tịnh lự ba-la-mật-đa.

Lại nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Tịnh lự ba-la-mật-đa, chẳng nên quán pháp không bên trong hoặc tịnh hoặc bất tịnh; chẳng nên quán pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đổi khác, pháp không bẩn tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Vì sao? Vì pháp không bên trong và tự tánh của pháp không bên trong là không; pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đổi khác, pháp không bẩn tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh và tự tánh của pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh là không; tự tánh của pháp không bên trong ấy tức chẳng phải tự tánh, tự tánh pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh thì tức là Tịnh lự ba-la-mật-đa. Đối với Tịnh lự ba-la-mật-đa này, pháp không bên trong chẳng thể nắm bắt được, cái tịnh, bất tịnh kia cũng chẳng thể nắm bắt được; pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh đều chẳng thể nắm bắt được, cái tịnh, bất tịnh kia cũng chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có pháp không bên trong... có thể nắm bắt được, huống là có cái tịnh và bất tịnh kia! Nếu ông có khả năng tu tĩnh lự như thế là tu Tịnh lự ba-la-mật-đa.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ ấy nói những điều đó là đã tuyên thuyết Tịnh lự ba-la-mật-đa một cách chân chính.

Lại nữa Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ vì người phát tâm Vô thượng Bồ-đề, nên giảng về Tịnh lự ba-la-mật-đa, nói thế

này: Thiện nam, ông nên tu Tĩnh lự ba-la-mật-đa, chẳng nên quán chân như hoặc thường hoặc vô thường; chẳng nên quán pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đổi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn hoặc thường hoặc vô thường. Vì sao? Vì chân như và tự tánh của chân như là không; pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đổi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn và tự tánh của pháp giới cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn là không; tự tánh của chân như ấy tức chẳng phải tự tánh, tự tánh của pháp giới cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh thì tức là Tĩnh lự ba-la-mật-đa. Đối với Tĩnh lự ba-la-mật-đa này, chân như chẳng thể nắm bắt được, cái thường, vô thường kia cũng chẳng thể nắm bắt được; pháp giới cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn đều chẳng thể nắm bắt được, cái thường, vô thường kia cũng chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có chân như... có thể nắm bắt được, huống là có cái thường và vô thường kia! Nếu ông có khả năng tu tĩnh lự như thế là tu Tĩnh lự ba-la-mật-đa.

Lại nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Tĩnh lự ba-la-mật-đa, chẳng nên quán chân như hoặc lạc hoặc khổ; chẳng nên quán pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đổi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn và tự tánh của pháp giới cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn là không; tự tánh của chân như ấy tức chẳng phải tự tánh, tự tánh của pháp giới cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh thì tức là Tĩnh lự ba-la-mật-đa. Đối với Tĩnh lự ba-la-mật-đa này, chân như chẳng thể nắm bắt được, cái lạc và khổ kia cũng chẳng thể nắm bắt được; pháp giới cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn đều chẳng thể nắm bắt được, cái lạc và khổ kia cũng chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có chân

nhus... có thể nắm bắt được, huống là có cái lạc và khổ kia! Nếu ông có khả năng tu tĩnh lự như thế là tu Tĩnh lự ba-la-mật-đa.

Lại nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Tĩnh lự ba-la-mật-đa, chẳng nên quán chân như hoặc ngã hoặc vô ngã; chẳng nên quán pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đổi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn hoặc ngã hoặc vô ngã. Vì sao? Vì chân như và tự tánh của chân như là không; pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đổi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn và tự tánh của pháp giới cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn là không; tự tánh của chân như ấy tức chẳng phải tự tánh, tự tánh của pháp giới cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh thì tức là Tĩnh lự ba-la-mật-đa. Đối với Tĩnh lự ba-la-mật-đa này, chân như chẳng thể nắm bắt được, cái ngã và vô ngã kia cũng chẳng thể nắm bắt được; pháp giới cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn đều chẳng thể nắm bắt được, cái ngã và vô ngã kia cũng chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có chân như... có thể nắm bắt được, huống là có cái ngã và vô ngã kia! Nếu ông có khả năng tu tĩnh lự như thế là tu Tĩnh lự ba-la-mật-đa.

Lại nói thế này: Thiện nam, ông nên tu Tĩnh lự ba-la-mật-đa, chẳng nên quán chân như hoặc tịnh hoặc bất tịnh; chẳng nên quán pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đổi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn và tự tánh của pháp giới cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn là không; tự tánh của chân như ấy tức chẳng phải tự tánh, tự tánh pháp giới cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh thì tức là Tĩnh lự ba-la-mật-đa. Đối với Tĩnh lự ba-la-mật-đa này, chân như chẳng thể nắm bắt được, cái tịnh, bất tịnh kia cũng chẳng thể nắm bắt được; pháp

giới cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn đều chẳng thể nắm bắt được, cái tịnh, bất tịnh kia cũng chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì trong đó hãy còn không có chân như... có thể nắm bắt được, huống là có cái tịnh và bất tịnh kia! Nếu ông có khả năng tu tĩnh lự như thế là tu Tịnh lự ba-la-mật-đà.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ ấy nói những điều đó là đã tuyên thuyết Tịnh lự ba-la-mật-đà một cách chân chính.



**LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH  
TẬP 20**

**BỘ BÁT-NHÃ  
3**

---

Tổng giám tu: **Thích Tịnh Hạnh**

Ban thực hiện:

- Thích Tuệ Sỹ
- Thích Chánh Lạc
- Thích Đức Thắng
- Thích Bảo Quang
- Thích Tâm Hạnh
- Thích Tâm Khanh
- Thích nữ Huệ Hướng

**NOI XUẤT BẢN VÀ PHÁT HÀNH**  
**LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH và PHẬT QUANG ĐẠI TỬ ĐIỀN**

---

Üng hộ dịch và in Đại Tặng Kinh hoặc thỉnh Kinh, dùng ngân phiếu hay chuyển  
bằng xin gửi về địa chỉ dưới đây:

**\*GIÁNG DƯỜNG LINH SƠN**

3F. 7F.21 Sec. 1, Chung – Hsiao, W.Road, Taipei-Taiwan, 100, R.O.C

TEL: 886-2-2381-4434 / 2361-3015 / 2361-3016;

FAX: 886-2-2314-1049

Điện thoại riêng của HT. Thích Tịnh Hạnh: 886-2-2663-2992

**\*Dùng CHECK hoặc MONEY ORDER,**

Xin đề: LI KUANG LIEN, gởi theo hộp thư:

P.O. BOX 8-264, Taipei - Taiwan, 100, R.O.C

\*Nếu gởi ngân khoản xin đề: CITIBANK, N.A.,

NO.117,2F, SEC.3, MIN-SHENG E. ROAD,

TAIPEI-TAIWAN, R.O.C

ACCOUNT NUMBER: 51362724

BENEFICIARY: LI KUANG LIEN

\* Nếu Quý vị nào muốn trực tiếp gởi vào ngân khoản tại Hoa Kỳ xin đề:  
**LI KUANG LIEN**

BANK OF AMERICA N. BRANCH: 2177

N. ACCOUNT: 21774-09981

**Ghi chú: xin ghi rõ Dịch và in Đại Tang Kinh**

\* Mỗi một ngân phiếu , ngân hàng sẽ trừ chi phí thủ tục là **10.00 USD**

\* Xin Quý vị đề rõ ngân phiếu tên người lãnh là: **LI KUANG LIEN**

\* Trên ngân phiếu xin Quý vị viết cẩn thận, ngân hàng không chấp nhận ngân  
phiếu đã bị **bôi xóa**.

**\* NHỮNG ĐỊA CHỈ CUNG CẤP CÁC THÔNG TIN CẦN THIẾT LIÊN QUAN ĐẾN  
DỊCH VÀ IN ẢNH ĐẠI TANG KINH.**

**\*TAI VIỆT NAM Xin liên hệ:**

\*Thầy BẢO QUANG (Lê Từ Vũ)  
Chùa Pháp Bảo,  
5/161, Xa lộ Hà Nội, P. Linh Trung, Q. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh.  
Điện thoại: 848-8-961-900

\*Tài khoản xin đề: LÊ QUANG LIÊN (THÍCH TỊNH HẠNH)  
Số Tài khoản: 83020405c (tiền Việt).  
Sở giao dịch II NHĐTPTVN, TP. HCM, Số 117, Nguyễn Huệ,  
Q. 1, TP. HCM, VIỆT NAM.

**\*TAI HOA KỲ và CANADA Xin liên lạc**

\*VÕ THẮNG TIẾT (Nhà sách Văn nghệ)  
9351 Bolsa Ave., Westminster, CA. 92683 – USA  
Điện thoại: (714) 934-8574; Fax: (714) 934-8514  
★ ( Tại nhà sách này có đề những tập Đại Tang Kinh đã in xong )

**\*TAI CHÂU ÂU Xin liên lạc:**

\*VĂN TUYẾT ( Sư Cô Thích Nữ Trí Minh)  
CHÙA LINH SƠN  
146 Rue de Belfort, 68200 Mulhouse – FRANCE  
Điện thoại: 03-89-42-25-80  
(Nếu ngoài Pháp xin gọi: 33-3-8942-2580 )

\*Sư Cô THÍCH NỮ THANH NGHIÊM  
TỰ VIỆN LINH SƠN  
9 Ave Jaurès 94340 Joinville-Le-Pont, France  
Điện thoại: 01-48-83-75-47; 01-4397 0437, Fax: 01-48-83-77-59

**\*TAI ÚC DAI LOI Xin liên hệ:**

\*TANG NHI ( Sư cô Thích Nữ Trí Lưu)  
CHÙA LINH SƠN  
89 Rowe Terrace, Darra, QLD 4076-AUSTRALIA  
Điện thoại: (07) 3375-4268  
(Nếu ngoài Úc, Xin gọi: 61-7-3375-4268)  
Fax: (07) 3375-3079 / 61-7-3375-3079

**\*Xin Quý vị chú ý:**

Nếu số ngân khoản trong ngân hàng đã chuyển tiền rồi, xin Quý vị đem giấy làm thủ tục ở ngân hàng có đề số tiền gởi tên người và địa chỉ, đánh Fax hoặc E-mail đến:

**\*GIANG ĐƯỜNG LINH SƠN**

Số Fax: 886-2-2314-1049

Hoặc gởi về hộp thư:

P.O BOX 8-264 TAIPEI-TAIWAN – 100 .R.O.C

Hoặc địa chỉ:

**\*HT. THÍCH TỊNH HẠNH**

7F. 21,Sec.1, Chung -Hsiao W. Road, Taipei –Taiwan, 100, R.O.C

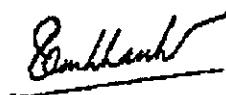
TEL: 886-2-2381-4434 /2361-3015 / 2361-3016

E-Mail:linhson@tpts5.seed.net.tw

Web site: www.linhson.org.tw

để nhận được giấy cảm tạ hoặc biên nhận, cũng như để tiện ghi vào sổ công đức và liên lạc, chứ ngân hàng không cho biết chi tiết.

*Xin cảm ơn Quý vị*



*Sau môn THÍCH TỊNH HẠNH*

Mẫu bìa mạ vàng: Nguyễn Đồng (California)